| TAND KHU VỰC 2<br>ĐỒNG THÁP | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|---|---|

Bản án số: 70/2026/HS-ST
Ngày: 07/4/2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Kiều Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thu Hồng;
2. Ông Nguyễn Văn Ấn;

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đào Tuấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Minh Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

**Trần Văn T**, sinh ngày 04/4/1989, tại: tỉnh Đồng Tháp. CCCD: 082089020756.

Nơi đăng ký thường trú và chổ ở hiện nay: Ấp Đ, xã G, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn L và bà Lê Thị T1; Vợ: Nguyễn Thị Mỹ U (đã ly hôn), con: Trần Nguyễn Cẩm T2, sinh năm 2020; Anh chị em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2025, chuyển tạm giam ngày 18/4/2025 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người giám hộ của Trần Văn T:*

+ Trần Văn L, sinh năm 1952 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Đ, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

+ Bà Lê Thị T1, sinh năm 1956 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Đ, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

* ***Người bào chữa****:* Luật sư Trần Quang V – Văn phòng Luật sư Trần Quang V thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ (có mặt).

Địa chỉ: khu phố F, phường L, tỉnh Đồng Tháp.

**** Bị hại:***

+ Hồ Thị Bạch T3, sinh năm 1977 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp G, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

+ Phạm Thị T4, sinh năm 1969 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan****:* Trần Minh V1, sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Đ, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 02 đến tháng 4 năm 2025, bị cáo Trần Văn T đã thực hiện các hành vi phạm tội như sau:

*** Vụ thứ nhất:** Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 14/02/2025, bị cáo T chuẩn bị sẵn 01 (một) con dao thái lan, 01 (một) dây gân mang theo trong người, rồi điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, biển số 63B7-650.78 từ nhà bị cáo T tại ấp Đ, xã G, tỉnh Đồng Tháp đến khu vực ấp G, xã G, tỉnh Đồng Tháp. Bị cáo T giấu xe mô tô của bị cáo T vào khu vực bụi rậm rồi đi bộ đến trước cửa nhà bà Hồ Thị Bạch T3, bị cáo T trèo qua hàng rào lưới B40 vào bên trong sân, theo cửa chính (bà T3 không có khóa cửa) để vào bên trong nhà. Khi vào nhà, bị cáo T ẩn nấp chờ bà T3 vào phòng ngủ, rồi bị cáo T lén lút tìm kiếm khu vực các bàn, tủ bên trong nhà để tìm lấy được số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) gồm 04 (bốn) tờ T5 mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) và 01 chiếc nhẫn vàng 18K, trọng lượng 07 phân vàng để trên bàn cạnh phòng ngủ bỏ vào túi quần đang mặc. Tiếp đó, bị cáo T tắt cầu dao điện tổng bên trong nhà nhằm cho bà T3 tỉnh giấc đi ra ngoài kiểm tra điện, khoảng 05 phút sau thấy bà T3 mở cửa phòng ngủ đi ra, bị cáo T tiếp cận giật lấy điện thoại di động cảm ứng Samsung Galaxy A02s của bà T3 đang cầm trên tay rồi bỏ vào bên trong túi quần bị cáo T đang mặc. Bà T3 hoảng sợ bỏ chạy thì bị cáo T liền đuổi theo và kéo mạnh tay bà T3 dẫn đến tê ngã xuống nền nhà, bị cáo T lấy con dao từ túi quần ra đe dọa, khống chế và yêu cầu bà T3 im lặng rồi giật lấy chiếc lắc vàng 18K, trọng lượng 04 (bốn) chỉ vàng của bà T3 đang đeo trên tay cất giấu vào bên trong túi quần. Bị cáo T tiếp tục kéo bà T3 vào phòng ngủ gần đó, dùng dây gân mang theo trói chặt hai tay của bà T3, sau đó thực hiện hành vi giao cấu với bà T3. Sau khi thực hiện hành vi xong, bị cáo theo lối cũ trèo qua rào kẽm B40 ra ngoài và điều khiển xe mô tô tẩu thoát.

Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-ĐGTS ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện G, tỉnh Tiền Giang kết luận: 01 chiếc lắc tay nữ trang vàng 18K, trọng lượng 04 phân, 01 chiếc nhẫn vàng 18K, trọng lượng 07 phân và 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s có tổng giá trị là 27.050.000 đồng (hai mươi bảy triệu không trăm năm mươi nghìn đồng);

Bản kết luận giám định xâm hại tình dục số 09-2025/KLTD-TTPY ngày 15 tháng 02 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh T đối với Hồ Thị Bạch T3, xác định:

+ Màng trinh: Màng trinh hình loe, dãn rộng, vết rách cũ vị trí khoảng 06 giờ.

+ Tìm xác tinh trùng: Tìm không thấy xác tỉnh trùng;

Bản kết luận giám định số 789/KL-KTHS ngày 01/4/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đối với kiểu gen thu được từ mẫu lông thu được tại hiện trường và bộ quần áo của Hồ Thị Bạch T3 cho kết quả:

- Phân tích được một kiểu gen nữ giới từ dấu vết trên áo gửi giám định,

- Phân tích được một kiểu gen nữ giới và một kiểu gen nam giới từ dấu vết trên quần gửi giám định. Kiểu gen nữ giới này trùng với kiểu gen nữ giới trên áo, kiểu gen nam giới này không trùng với kiểu gen của Nguyễn Công Đ.

*** Vụ thứ hai:** Vào khoảng 23 giờ ngày 08/4/2025, bị cáo Trần Văn T chủ động mang theo 01 (một) con dao Thái Lan, điều khiển xe mô tô hai bánh trên đến khu

vực ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp, giấu xe vào bụi cây ven đường, bị cáo T đi bộ dọc theo bên hông nhà bà Phạm Thị T4 nhặt lấy 02 (hai) đoạn dây điện (loại dây đôi), vỏ bọc bằng nhựa màu đỏ rồi xé một sợi để tạo thành 03 đoạn dây nhằm mục đích sử dụng trói tay chân nạn nhân. Sau khi trèo qua rào lưới kẽm B40 để đột nhập vào khuôn viên nhà bà T4, bị cáo T theo lối cửa phụ (bà T4 không có khóa cửa) để vào bên trong nhà. Bị cáo T dùng một đoạn dây gân tìm thấy bên trong nhà để buộc khóa cánh cửa nhằm để không cho bà T4 chạy thoát ra bên ngoài. Bị cáo T quan sát xung quanh rồi dùng tay tắt, mở liên tục cầu dao điện tổng bên trong nhà để đánh thức bị hại. Ngay sau khi thấy bà T4 vừa mở cửa phòng đi ra, bị cáo T dùng con dao mang theo chỉ thẳng về phía bà T4 đe dọa sẽ đâm nếu tri hô kêu cứu. Bị cáo T nhanh chóng dùng dây điện trói chặt hai tay bà T4 rồi kéo vào phòng ngủ của bà T4, tiếp tục dùng dây điện trói hai chân bà T4 yêu cầu chỉ chỗ cất giấu tài sản, bị cáo T lấy được số tiền 2.870.000 đồng (hai triệu tám trăm bảy mươi ngàn đồng) và 04 (bốn) tờ tiền ngoại tệ loại đồng Bảng A, mỗi tờ có cùng mệnh giá 50GBP bên trong giỏ xách đang treo bên trong phòng ngủ. Bị cáo T để toàn bộ số tiền vừa lấy được xuống nền nhà, tiếp theo mở trói chân và cởi quần của bà T4 đang mặc để thực hiện hành vi giao cấu với bà T4. Lợi dụng lúc bị cáo T mặc lại quần, cất giấu tiền vào túi thì bà T4 bỏ chạy ra ngoài, trì hô kêu cứu, bị cáo T nhanh chóng bỏ chạy.

Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-ĐGTS ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện G, tỉnh Tiền Giang kết luận: 04 (bốn) tờ giấy bạc ngoại tệ loại đồng Bảng A có cùng mệnh giá 50 GBP có tổng giá trị là 6.496.212 đồng (sáu triệu bốn trăm chín mươi sáu ngàn hai trăm mười hai đồng);

Bản kết luận giám định xâm hại tình dục số 17-2025/KLXHTD-TTPY, ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh T đối với Phạm Thị T4, xác định:

+ Màng trình: Hình oval. Rách cũ vị trí 3 giờ và 9 giờ;

+ Tìm tinh trùng: Tìm không thấy xác tinh trùng;

Bản kết luận giám định số 2514/KL-KTHS, ngày 23/7/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với kiểu gen thu được từ mẫu tóc và tế bào niêm mạc miệng của Trần Văn T. Kết quả: Kiểu gen của Trần Văn T trùng với kiểu gen nam giới từ dấu vết trên quần gửi giám định tại kết luận giám định số 789/KL-KTHS ngày 01/4/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh được thu giữ trên quần của Hồ Thị Bạch T3;

Bản kết luận giám định số 680/KL-KTHS ngày 06/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh T đối với dấu vết đường vân thu được từ ốp lưng điện thoại, bao nylon (hộp khăn giấy) và một đèn điện màu trắng thu được từ hiện trường vụ án xảy ra ngày 09/4/2025, xác định:

- Kết quả sử dụng biện pháp kỹ thuật trên mẫu cần giám định trong vụ cướp tài sản và hiếp dâm, xảy ra ngày 09/4/2025 tại ấp A, xã T, huyện G, Tiền Giang phát hiện 04 dấu vết đường vân (Ký hiệu 1, 2, 3, 4). Trong đó: Dấu vết đường văn ký hiệu 1, 2 thể hiện được hình dạng chung và các đặc điểm riêng đủ yếu tố giảm định.

Dấu vết đường vân ký hiệu 3, 4 thể hiện tương đối ít đặc điểm, dạng quệt, mờ nhòe không đủ yếu tố giám định.

- Dấu vết đường vân ký hiệu 1 so với dấu vân tay ngón cái trái trên chỉ bản thu điểm chỉ vân tay của Trần Văn T, sinh năm 1989, nơi thường trú: khu phố A, thị trấn V, G, Tiền Giang là dấu vân tay của cùng một người.

- Dấu vết đường vân ký hiệu 2 so với dấu vân tay ngón giữa phải trên chỉ bản thu điểm chỉ vân tay của Trần Văn T, sinh năm 1989, nơi thường trú: khu P, thị trấn V, Gò Công Đ1, Tiền Giang là dấu vân tay của cùng một người.

Bản kết luận giám định số 1541/KL-KTHS ngày 27/6/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với kiểu gen được phân tích từ những vật chứng thu được tại hiện trường vụ án xảy ra ngày 09/4/2025 cho kết quả:

- Trên các mẫu được ký hiệu A1, A2, A4 gửi giám định có ADN người. Phân tích được kiểu gen không hoàn chỉnh nên không truy nguyên được cá thể.

- Trên mẫu A3 gửi giám định có ADN người, của một nam giới. Kiểu gen nam giới này trùng với kiểu gen của nam giới có ADN dính trên chiếc quần gửi giám định có trong bản kết luận giám định số 789/KL-KTHS ngày 01/4/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

Bản kết luận giám định số 2515/KL-KTHS ngày 28/7/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với kiểu gen của nam giới dính trên 04 mãnh vải màu trắng (khăn giấy ướt) cho kết quả:

- Kiểu gen nam giới dính trên 04 (bốn) mãnh vài màu trắng (khăn giấy ướt), đã niêm phong theo đúng quy định, ký hiệu A3 có trong Quyết định trưng cầu giám định số 1656 ngày 11/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T trùng với kiểu gen của Trần Văn T;

Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 401/2025/KLGĐ ngày 14/10/2025 của Trung tâm P đối với tình trạng tâm thần của Trần Văn T, xác định: Trần Văn T tại thời điểm gây án (02 thời điểm gây án vào ngày 14/02/2025 và ngày 09/4/2025) và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, do giai đoạn bệnh thuyên giảm.

*** Vật chứng còn thu giữ của vụ án:**

- 01 (một) bộ quần áo màu kem, trên cổ áo có gắn tem ghi chữ "PB Đùi 4", quần có tem ghi số "4";

- 01 (một) con dao chiều dài 23,3cm, phần cán dao bằng gỗ có kích thước (11,3x2x0,9)cm; phần lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 12cm, mũi bằng, bản rộng lớn nhất 1,9cm và bản rộng nhỏ nhất là 0,9cm;

- 01 (một) đoạn dây có chiều dài 440cm, đường kính trung bình 0,25cm, được làm từ nhiều sợi nhựa màu vàng nhạt xoắn chặt vào nhau;

- 03 (ba) đoạn dây nhựa màu đỏ, lõi kim loại, đường kính 0,2cm, chiều dài 1,35m, 2,5m và 2,5m;

- 01 (một) con dao lưỡi kim loại, cán nhựa màu vàng, dài 21cm, bản rộng nhất 2cm, mũi dao không nhọn;

- 01 (một) ốp lưng điện thoại iPhone 12 Pro Max, bằng nhựa;

- 01 (một) bao nylon, kích thước (21x10x6)cm bên trong có chứa các tờ giấy màu trắng (bao khăn giấy ướt);

- 01 (một) đèn điện màu trắng, kích thước (10x4)cm;

- 01 (một) cái ví màu nâu, kích thước (18x9x2)cm;

- 04 (bốn) mãnh khăn giấy màu trắng (loại khăn giấy ướt);

- 01 (một) sợi dây nylon màu trắng-đỏ, loại gồm nhiều sợi nhỏ bện lại, chiều dài 70cm;

- 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh;

- 01 (một) áo sơ mi vải dài tay, sọc ngang, màu xanh-trắng-đen;

- 01 (một) quần sọt bằng vải màu đen;
- 01 (một) cái nón màu đen, bằng vải;
- 01 (một) đôi dép bằng nhựa, màu xanh, loại dép tổ ong;
- 01 (một) cái quần (kiểu quần nữ), màu đỏ, loại vải thun;
- 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu sơn: trắng - đen - bạc, biển số 63B7-650.78.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKSKV2 ngày 12/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự, tội "Hiếp dâm" theo qui định tại điểm d khoản 2 Điều 141 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng theo nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đúng tội không oan, sai.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm như cáo trạng, truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản đã nêu trên, đồng thời đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt và đề nghị:

***a) Về trách nhiệm hình sự**:*

- *Về hành vi:* Đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Văn T, phạm tội "Trộm cắp tài sản", "Cướp tài sản" và "Hiếp dâm";

- *Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm d khoản 2 Điều 168 và điểm d khoản 2 Điều 141; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Trần Văn T:

- Từ 09 đến 12 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản";
- Từ 07 năm đến 08 năm tù, về tội "Cướp tài sản";
- Từ 07 năm đến 08 năm tù, về tội "Hiếp dâm";

Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T là từ 14 năm 09 tháng đến 17 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2025.

***b) Vật chứng:***

* Đối với:

- 01 (một) bộ quần áo màu kem, trên cổ áo có gắn tem ghi chữ "PB Đùi 4", quần có tem ghi số "4";
- 01 (một) con dao chiều dài 23,3cm, phần cán dao bằng gỗ có kích thước (11,3x2x0,9)cm; phần lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 12cm, mũi bằng, bản rộng lớn nhất 1,9cm và bản rộng nhỏ nhất là 0,9cm;
- 01 (một) đoạn dây có chiều dài 440cm, đường kính trung bình 0,25cm, được làm từ nhiều sợi nhựa màu vàng nhạt xoắn chặt vào nhau;
- 03 (ba) đoạn dây nhựa màu đỏ, lõi kim loại, đường kính 0,2cm, chiều dài 1,35m, 2,5m và 2,5m;
- 01 (một) con dao lưỡi kim loại, cán nhựa màu vàng, dài 21cm, bản rộng nhất 2cm, mũi dao không nhọn;
- 01 (một) ốp lưng điện thoại iPhone 12 Pro Max, bằng nhựa;

- 01 (một) bao nylon, kích thước (21x10x6)cm bên trong có chứa các tờ giấy màu trắng (bao khăn giấy ướt);

- 01 (một) đèn điện màu trắng, kích thước (10x4)cm;

- 01 (một) cái ví màu nâu, kích thước (18x9x2)cm;

- 04 (bốn) mãnh khăn giấy màu trắng (loại khăn giấy ướt);

- 01 (một) sợi dây nylon màu trắng-đỏ, loại gồm nhiều sợi nhỏ bện lại, chiều dài 70cm;

- 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh;

- 01 (một) áo sơ mi vải dài tay, sọc ngang, màu xanh-trắng-đen;

- 01 (một) quần sọt bằng vải màu đen;

- 01 (một) cái nón màu đen, bằng vải;

- 01 (một) đôi dép bằng nhựa, màu xanh, loại dép tổ ong;

- 01 (một) cái quần (kiểu quần nữ), màu đỏ, loại vải thun;

Đây là các công cụ, vật dụng của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội (phương tiện phạm tội) và các đồ vật của các bị hại không còn giá trị sử dụng (bị hại không nhận lại) nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy.

* Đối với: 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu sơn: trắng - đen - bạc, biển số 63B7-650.78.

Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo T, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

***c) Về trách nhiệm dân sự:*** Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị hại Hồ Thị Bạch T3 yêu cầu bồi thường số tiền 29.050.000 đồng (hai mươi chín triệu không trăm năm mươi đồng), Phạm Thị T4 yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Bị cáo Trần Văn T đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại xong nên không đặt ra xem xét.

***d) Về án phí:***

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất tội danh và điều khoản như vị đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với bị cáo. Mặc dù hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội bị cáo thuộc trường hợp bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do giai đoạn bệnh thuyên giảm, đã khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại T4 xin giảm nhẹ cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án phù hợp đối với bị cáo.

Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo Trần Văn T nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản, cướp tài sản, hiếp dâm những phụ nữ lớn tuổi. Bị cáo T chuẩn bị xe mô tô hai bánh nhãn hiệu 63B7.650.78, hung khí nguy hiểm để thăm dò các nhà dân có phụ nữ lớn tuổi, sống một mình để thực hiện hành vi.

Vào khoảng 20 giờ ngày 14/02/2025, tại ấp G, xã G, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Trần Văn T có hành vi lén lút lấy trộm của bị hại Hồ Thị Bạch T3 số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và 01 chiếc nhẫn vàng 18K, trọng lượng 07 phân có giá trị là 3.850.000 đồng (ba triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng) có tổng giá trị là 5.850.000 đồng (năm triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng), bị cáo dùng hung khí đe dọa cướp 01 (một) chiếc lắc vàng 18K, trọng lượng 04 phân và 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s có tổng giá trị là 23.200.000 đồng (hai mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng) và thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của bị hại T3.

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 09/4/2025, tại ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Trần Văn T có hành vi dùng hung khí đe dọa cướp của bị hại Phạm Thị T4 số tiền Việt Nam 2.870.000 đồng (hai triệu tám trăm bảy mươi ngàn đồng); 04 (bốn) tờ tiền ngoại tệ loại đồng Bảng A, mỗi tờ có cùng mệnh giá 50GBP có giá trị 6.496.212 đồng (Sáu triệu bốn trăm chín mươi sáu ngàn hai trăm mười hai đồng), với tổng giá trị là 9.366.212 đồng (chín triệu ba trăm sáu mươi sáu ngàn hai trăm mười hai đồng); đồng thời thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của bị hại T4.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng công khai, phù hợp với các tình tiết diễn biến khách quan của vụ án, như vậy đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, tội "Cướp tài sản" theo qui định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự và tội "Hiếp dâm" theo qui định điểm d khoản 2 Điều 141 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do vậy cần xử lý nghiêm để cải tạo bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo qui định tại điểm g khoản 1 Điều 52. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa hôm nay, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bệnh hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại Hồ Thị Bạch T3 và Phạm Thị T4, bị hại T4 xin bãi nại cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong cho các bị hại, các bị hại không yêu cầu giải quyết gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải

quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy là vật chứng liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng, các bên liên quan không có yêu cầu nhận lại:

- 01 (một) bộ quần áo màu kem, trên cổ áo có gắn tem ghi chữ "PB Đùi 4", quần có tem ghi số "4";
- 01 (một) con dao chiều dài 23,3cm, phần cán dao bằng gỗ có kích thước (11,3x2x0,9)cm; phần lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 12cm, mũi bằng, bản rộng lớn nhất 1,9cm và bản rộng nhỏ nhất là 0,9cm;
- 01 (một) đoạn dây có chiều dài 440cm, đường kính trung bình 0,25cm, được làm từ nhiều sợi nhựa màu vàng nhạt xoắn chặt vào nhau;
- 03 (ba) đoạn dây nhựa màu đỏ, lõi kim loại, đường kính 0,2cm, chiều dài 1,35m, 2,5m và 2,5m;
- 01 (một) con dao lưỡi kim loại, cán nhựa màu vàng, dài 21cm, bản rộng nhất 2cm, mũi dao không nhọn;
- 01 (một) ốp lưng điện thoại iPhone 12 Pro Max, bằng nhựa;
- 01 (một) bao nylon, kích thước (21x10x6)cm bên trong có chứa các tờ giấy màu trắng (bao khăn giấy ướt);
- 01 (một) đèn điện màu trắng, kích thước (10x4)cm;
- 01 (một) cái ví màu nâu, kích thước (18x9x2)cm;
- 04 (bốn) mãnh khăn giấy màu trắng (loại khăn giấy ướt);
- 01 (một) sợi dây nylon màu trắng-đỏ, loại gồm nhiều sợi nhỏ bện lại, chiều dài 70cm;
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh;
- 01 (một) áo sơ mi vải dài tay, sọc ngang, màu xanh-trắng-đen;
- 01 (một) quần sọt bằng vải màu đen;
- 01 (một) cái nón màu đen, bằng vải;
- 01 (một) đôi dép bằng nhựa, màu xanh, loại dép tổ ong;
- 01 (một) cái quần (kiểu quần nữ), màu đỏ, loại vải thun;

Đối với: 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu sơn: trắng - đen - bạc, biển số 63B7-650.78. Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo T, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp một phần với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

[8] Lời bảo vệ của người bào chữa cho bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét trong khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản", "Cướp tài sản", "Hiếp dâm".

2. *Về hình phạt*:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/4/2025 về tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Văn T 7 (bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/4/2025 về tội Cướp tài sản.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 141, điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Văn T 7 (bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/4/2025 về tội Hiếp dâm.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung của 03 tội là 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 15/4/2025.

3. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bộ quần áo màu kem, trên cổ áo có gắn tem ghi chữ "PB Đùi 4", quần có tem ghi số "4";
- 01 (một) con dao chiều dài 23,3cm, phần cán dao bằng gỗ có kích thước (11,3x2x0,9)cm; phần lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 12cm, mũi bằng, bản rộng lớn nhất 1,9cm và bản rộng nhỏ nhất là 0,9cm;
- 01 (một) đoạn dây có chiều dài 440cm, đường kính trung bình 0,25cm, được làm từ nhiều sợi nhựa màu vàng nhạt xoắn chặt vào nhau;
- 03 (ba) đoạn dây nhựa màu đỏ, lõi kim loại, đường kính 0,2cm, chiều dài 1,35m, 2,5m và 2,5m;
- 01 (một) con dao lưỡi kim loại, cán nhựa màu vàng, dài 21cm, bản rộng nhất 2cm, mũi dao không nhọn;
- 01 (một) ốp lưng điện thoại iPhone 12 Pro Max, bằng nhựa;
- 01 (một) bao nylon, kích thước (21x10x6)cm bên trong có chứa các tờ giấy màu trắng (bao khăn giấy ướt);
- 01 (một) đèn điện màu trắng, kích thước (10x4)cm;
- 01 (một) cái ví màu nâu, kích thước (18x9x2)cm;
- 04 (bốn) mãnh khăn giấy màu trắng (loại khăn giấy ướt);
- 01 (một) sợi dây nylon màu trắng-đỏ, loại gồm nhiều sợi nhỏ bện lại, chiều dài 70cm;
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh;
- 01 (một) áo sơ mi vải dài tay, sọc ngang, màu xanh-trắng-đen;
- 01 (một) quần sọt bằng vải màu đen;
- 01 (một) cái nón màu đen, bằng vải;
- 01 (một) đôi dép bằng nhựa, màu xanh, loại dép tổ ong;
- 01 (một) cái quần (kiểu quần nữ), màu đỏ, loại vải thun;

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu sơn: trắng - đen - bạc, biển số 63B7-650.78.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/01/2026)

4. *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí toà án, bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*:

Căn cứ Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, người giám hộ cho bị cáo, luật sư V có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ Bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết.

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự CA tỉnh Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã, phường (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo, người giám hộ bị hại;
- Bị hại, NLQ;
- Người bào chữa của bị cáo;
- Bộ phận THAHS;
- Hồ sơ vụ án, Lưu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Kiều Oanh**